

## HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

	Ngày đáo hạn	Số ngày tới hạn	KLGD	Vị thế mở (OI)	Giá tham chiếu	Giá mở cửa	Giá cao nhất	Giá thấp nhất	Giá đóng cửa	Chênh lệch với cơ sở
<b>VN30</b>					<b>881.8</b>	<b>881.8</b>	<b>886.8</b>	<b>880.6</b>	<b>884.8</b>	
<b>VN30F2001</b>	<b>1/16/2020</b>	<b>2</b>	<b>74,369</b>		<b>879.5</b>	<b>880.5</b>	<b>885.8</b>	<b>880.1</b>	<b>882.3</b>	<b>-2.5</b>
<b>VN30F2002</b>	<b>2/20/2020</b>	<b>37</b>	<b>894</b>		<b>880.6</b>	<b>882.7</b>	<b>885.5</b>	<b>881.6</b>	<b>882.8</b>	<b>-2.0</b>
<b>VN30F2003</b>	<b>3/19/2020</b>	<b>65</b>	<b>16</b>		<b>883.0</b>	<b>884.0</b>	<b>886.9</b>	<b>884.0</b>	<b>884.0</b>	<b>-0.8</b>
<b>VN30F2006</b>	<b>6/18/2020</b>	<b>156</b>	<b>31</b>		<b>887.9</b>	<b>889.8</b>	<b>890.9</b>	<b>882.0</b>	<b>889.0</b>	<b>4.2</b>

## SỰ KIỆN SẮP TỚI

- 15/01/2020 Công bố chỉ số GDP Trung Quốc
- 15/01/2020 Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) Anh Quốc
- 16/01/2020 ECB họp chính sách tiền tệ
- 20/01/2020 Thời hạn cuối cùng công bố BCTC quý IV

## NHẬN ĐỊNH

**Tâm lý của những phiên nghỉ ngơi tạm thời.**

Chỉ số VN30 nhìn chung duy trì đà tăng ổn định trong suốt thời gian giao dịch. Tuy nhiên, thị trường đang thiếu đi sự đồng thuận khi các cổ phiếu vốn hóa lớn vẫn diễn biến trái chiều. Ngoại trừ ROS, HPG, VPB, CTG, biến động giá của các cổ phiếu còn lại trong danh mục trong phiên khá nhỏ cho thấy cầu vẫn tích cực chào mua khi điều chỉnh và cung chưa vội vàng bán bằng mọi giá. Đây thường là tâm lý của những phiên nghỉ ngơi tạm thời.

Hợp đồng tương lai giao dịch giảm cơ trong biên độ 6 điểm. Mức chênh lệch thấp hơn gần 3 điểm so với chỉ số cơ sở cho thấy giới đầu cơ đang đặt nhiều kỳ vọng cho kịch bản điều chỉnh xảy ra khi chỉ số VN30 đang neo cao gần vùng cản 890 điểm. Tuy nhiên, còn 2 phiên giao dịch nữa là đáo hạn hợp đồng tương lai, do vậy mức chênh lệch hiện tại khiến các vị thế bán không có nhiều lợi thế lúc này.

Trong số các cổ phiếu có khả năng tác động lớn lên chỉ số VN30, GAS và VNM vẫn đáng lo ngại và cho thấy sức ép giảm giá có thể tiếp diễn trong tương lai. Ở chiều ngược lại, chúng tôi thấy động lực phục hồi của nhóm ngân hàng vẫn còn và có thể tiếp tục thúc đẩy VN30, bên cạnh đó sự vận động tích cực gần đây của HPG bộc lộ tiềm năng trong ngắn hạn. Áp lực bán sẽ mạnh lên đáng kể nếu chỉ số lên vùng 890 điểm trong khi người mua bắt đầu thận trọng với những cổ phiếu tăng giá mạnh hoặc giảm giá suốt tuần qua. Do vậy, chiến lược thông minh đối với hợp đồng tương lai trong thị trường biến động chậm là hạn chế quyết định mua đuổi và kiên nhẫn chờ mua khi điều chỉnh.

**GIÁ, KHỐI LƯỢNG GIAO DỊCH VÀ VỊ THẾ MỜ CỦA CÁC HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI**

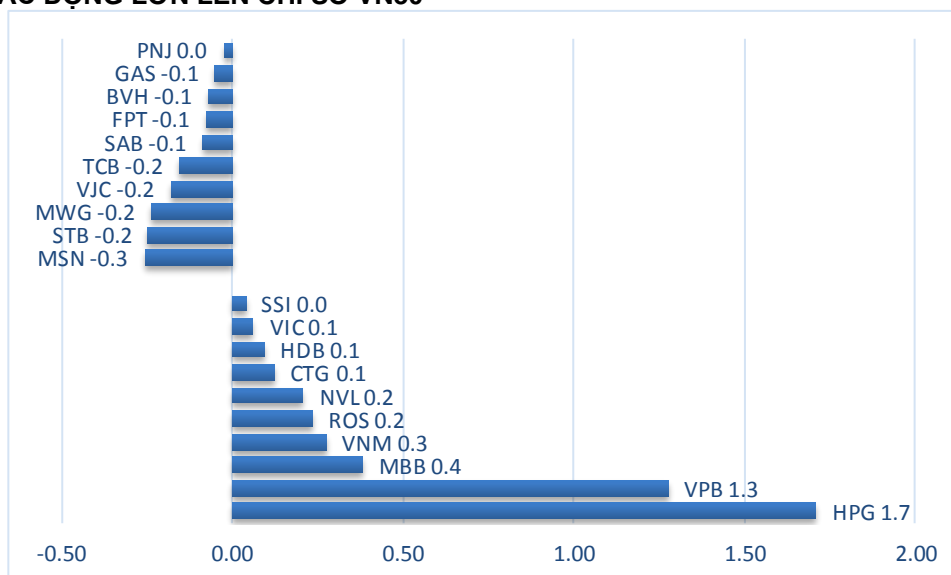
Ngày	VN30F2001	KLGD	Vị thế mờ (OI)
1/14/2020	882.3	74,369	
1/13/2020	879.5	69,842	16,096
1/10/2020	878.7	82,465	14,205
1/9/2020	874.8	75,461	16,482
1/8/2020	863.7	90,489	18,340
1/7/2020	875.0	83,997	18,101
1/6/2020	872.0	83,770	15,082
1/3/2020	879.5	70,389	15,762
1/2/2020	886.3	70,480	15,631
12/31/2019	876.3	62,291	16,085

Ngày	VN30F2002	KLGD	Vị thế mờ (OI)
1/14/2020	882.8	894	
1/13/2020	880.6	439	473
1/10/2020	880.0	365	310
1/9/2020	875.4	288	258
1/8/2020	866.5	287	258
1/7/2020	875.5	162	164
1/6/2020	874.0	181	180
1/3/2020	881.0	176	164
1/2/2020	887.1	333	199
12/31/2019	876.4	201	213

Ngày	VN30F2003	KLGD	Vị thế mờ (OI)
1/14/2020	884.0	16	
1/13/2020	883.0	34	174
1/10/2020	883.5	88	179
1/9/2020	879.0	52	167
1/8/2020	871.1	96	177
1/7/2020	885.2	62	171
1/6/2020	879.0	134	173
1/3/2020	889.6	127	134
1/2/2020	895.0	47	138
12/31/2019	883.5	24	123

Ngày	VN30F2006	KLGD	Vị thế mờ (OI)
1/14/2020	889.0	31	
1/13/2020	887.9	113	207
1/10/2020	887.8	39	204
1/9/2020	881.6	45	205
1/8/2020	875.9	55	208
1/7/2020	884.5	33	213
1/6/2020	884.0	90	212
1/3/2020	891.5	38	203
1/2/2020	895.2	30	209
12/31/2019	889.3	12	204

**CÁC CỔ PHIẾU TÁC ĐỘNG LỚN LÊN CHỈ SỐ VN30**



## DANH MỤC CHỈ SỐ VN30

STT	CP	Ngành	Vốn hóa (Tỷ đồng)	Tỷ trọng trong VN30 INDEX (%)	GTGD (Tỷ đồng)	Room còn lại cho NĐTTC NN (%)	P/E	P/B
1	BID	Ngân hàng	201,503.1	1.6	37.9	12.0	23.8	3.0
2	CTD	Xây dựng và Vật liệu	3,784.1	0.3	3.5	1.5	20.9	0.5
3	CTG	Ngân hàng	87,500.0	1.1	165.6	0.7	14.3	1.2
4	BVH	Bảo hiểm	48,993.3	0.8	11.3	19.5	34.9	3.0
5	DPM	Hóa chất	5,009.1	0.3	5.5	30.2	19.7	0.6
6	EIB	Ngân hàng	22,129.8	2.9	0.5	0.0	34.8	1.4
7	FPT	Công nghệ thông tin	38,661.7	4.8	41.3	0.0	12.2	2.8
8	GAS	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	181,633.9	1.4	15.9	45.4	16.1	4.0
9	GMD	Hàng & Dịch vụ công nghiệp	6,383.9	0.8	3.2	0.0	11.0	1.0
10	HDB	Ngân hàng	27,468.0	3.0	22.7	6.9	9.7	1.8
11	HPG	Tài nguyên Cơ bản	69,026.9	<b>6.4</b>	236.7	10.7	9.9	1.5
12	MBB	Ngân hàng	50,002.1	4.7	97.8	0.0	6.6	1.3
13	MSN	Thực phẩm và đồ uống	66,162.4	4.1	19.9	9.8	12.5	2.0
14	MWG	Bán lẻ	51,620.6	<b>5.1</b>	36.6	0.0	13.7	4.5
15	NVL	Bất động sản	53,712.6	3.3	12.6	31.6	17.4	2.5
16	PNJ	Trang sức	20,019.2	2.5	38.6	0.0	18.4	4.8
17	REE	Hàng & Dịch vụ công nghiệp	11,099.8	0.9	10.9	0.0	6.4	1.1
18	ROS	Xây dựng và Vật liệu	6,839.6	0.4	159.4	45.3	34.7	1.2
19	SAB	Thực phẩm và đồ uống	149,418.5	2.6	2.2	36.7	31.6	8.4
20	SBT	Thực phẩm và đồ uống	10,942.7	0.8	21.6	93.7	42.4	1.5
21	SSI	Dịch vụ tài chính	9,348.2	0.9	19.6	45.0	10.4	1.0
22	STB	Ngân hàng	18,577.6	2.9	18.8	11.5	6.7	0.7
23	TCB	Ngân hàng	80,153.2	<b>8.1</b>	41.5	0.0	8.6	1.4
24	VCB	Ngân hàng	331,573.6	4.1	89.5	6.2	17.0	4.1
25	VHM	Thực phẩm và đồ uống	283,885.1	<b>5.0</b>	31.3	34.1	16.3	5.4
26	VIC	Bất động sản	388,979.5	<b>8.0</b>	11.6	21.9	72.4	4.9
27	VJC	Du lịch & Giải trí	76,480.4	<b>5.9</b>	71.0	10.4	14.8	5.6
28	VNM	Thực phẩm và đồ uống	205,134.3	<b>9.2</b>	39.5	41.3	21.3	7.5
29	VPB	Ngân hàng	51,558.4	<b>5.5</b>	43.2	0.0	6.3	1.3
30	VRE	Bất động sản	76,690.7	2.5	19.1	16.0	32.7	2.8

Nguồn: Bloomberg 1/14/2020

## **KHUYẾN CÁO**

Báo cáo này được viết và phát hành bởi Trung tâm Tư vấn Đầu tư – Công ty Cổ Phần Chứng Khoán VNDIRECT. Báo cáo này không trực tiếp hoặc ngụ ý dùng để phân phối, phát hành hay sử dụng cho bất kỳ cá nhân hay tổ chức nào là công dân hay thường trú hoặc tạm trú tại bất kỳ địa phương, lãnh thổ, quốc gia hoặc đơn vị có chủ quyền nào khác mà việc phân phối, phát hành hay sử dụng đó trái với quy định của pháp luật.

Báo cáo này được cung cấp trên cơ sở được đảm bảo tính bảo mật. Người sử dụng không được phép (i) sao chép hoặc lưu trữ dưới bất kỳ hình thức (ii) truyền tay hoặc phân phối, trực tiếp hoặc gián tiếp, từng phần hay toàn bộ báo cáo, cho bất kỳ ai mà không có sự đồng ý bằng văn bản của VNDIRECT.

Báo cáo này được viết dựa trên nguồn thông tin được cho là đáng tin cậy vào thời điểm công bố. VNDIRECT không chịu trách nhiệm về độ chính xác hay đầy đủ của những thông tin này. Quan điểm, dự báo và những ước tính trong báo cáo này chỉ thể hiện ý kiến của tác giả tại thời điểm phát hành. Những quan điểm này không thể hiện quan điểm chung của VNDIRECT và có thể thay đổi mà không cần thông báo trước.

Báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin cho các nhà đầu tư của Công ty Cổ phần Chứng Khoán VNDIRECT tham khảo và không mang tính chất mời chào mua hay bán bất kỳ chứng khoán nào được thảo luận trong báo cáo này. Quyết định của nhà đầu tư nên dựa vào sự tư vấn độc lập và phù hợp với tình hình tài chính cũng như mục tiêu đầu tư cá biệt, VNDIRECT không chịu trách nhiệm về bất cứ kết quả nào phát sinh từ việc sử dụng nội dung của báo cáo dưới mọi hình thức.

## **TRUNG TÂM TƯ VẤN ĐẦU TƯ**

---

### **Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT**

Số 1 – Nguyễn Thượng Hiền – Hà Nội

Điện thoại: 02439724568

Máy lẻ: 12195

Email : [trungtamtuvandautu@vndirect.com.vn](mailto:trungtamtuvandautu@vndirect.com.vn)

Website: <http://vndirect.com.vn>